

Số: /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án hỗ trợ và chi phí tổ chức thực hiện hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện công trình: Nhà trạm Viễn thông của Viễn thông Đắk Lắk tại xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất

Căn cứ Quyết định số 39/2014/QĐ-UBND ngày 10/11/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 08/2016/QĐ-UBND ngày 09/3/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định về nguồn, mức trích kinh phí, nội dung chi, mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 40/2016/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định cơ chế phối hợp của các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; kiểm đếm bắt buộc, cưỡng chế thực hiện quyết định kiểm đếm bắt buộc và cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 07/2017/QĐ-UBND ngày 27/02/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về giá xây dựng mới nhà ở, công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 16/3/2017 của UBND tỉnh ban hành quy định giá bồi thường tài sản, vật kiến trúc khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 19/12/2019 của UBND tỉnh Sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh tại các Quyết định của UBND tỉnh Đắk Lắk.

Căn cứ Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 13/4/2020 của UBND tỉnh về việc Quy định đơn giá bồi thường, hỗ trợ cây trồng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Xét đề nghị của Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường –Tài chính tại Tờ trình liên ngành số 14 /TTr-LN ngày 16/01/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án hỗ trợ và chi phí tổ chức thực hiện hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện công trình: Nhà trạm Viễn thông của Viễn thông Đắk Lắk tại xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột, cụ thể như sau:

1. Về đất: Diện tích đất được UBND tỉnh Đắk Lắk cho Công ty TNHH MTV cà phê Việt Thắng thuê đất trả tiền hàng năm tại Quyết định số 636/QĐ-UBND ngày 18/3/2010 của UBND tỉnh; thu hồi cho Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Buôn Ma Thuột quản lý theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và quy định của pháp luật tại Quyết định số 1990/QĐ-UBND ngày 28/8/2020.

2. Diện tích đất thu hồi: 298,4 m², có nguồn gốc do Nhà nước cho thuê trả tiền thuê đất hàng năm nên không đủ điều kiện bồi thường về đất theo quy định tại Khoản 1 Điều 82 Luật Đất đai năm 2013.

3. Đối tượng được hỗ trợ về tài sản trên đất: 02 hộ dân có tài sản trên đất được tạo lập theo Hợp đồng nhận khoán được ký giữa Công ty TNHH MTV cà phê Việt Thắng và ông Nguyễn Văn Tư; ông Võ Huy Chính (nhận chuyển nhượng hợp đồng của ông Nguyễn Văn Tư không có xác nhận của Công ty TNHH MTV cà phê Việt Thắng) với diện tích 13.050 m² đất nhận khoán trồng cà phê, thời hạn hợp đồng từ ngày 01/01/2011 đến ngày 31/12/2015. Từ ngày 31/12/2015 đến nay ông Nguyễn Văn Tư chưa ký lại hợp đồng.

- Đối với bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại: Hợp đồng nhận khoán giữa Công ty và ông Nguyễn Văn Tư với diện tích 13.050 m² đất nhận khoán trồng cà phê, hợp đồng đã hết hạn trước thời điểm Thông báo thu hồi đất nên không có cơ sở để bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại theo quy định tại điểm 2 Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND ngày 19/12/2019 của UBND tỉnh.

- Đối với hỗ trợ ổn định đời sống và hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm đối với hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất do nhận giao khoán đất của nông lâm trường quốc doanh, công ty nông, lâm nghiệp để sử dụng vào mục đích nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản (không bao gồm đất rừng đặc dụng, rừng phòng hộ) theo quy định phải có Hợp đồng giao khoán sử dụng đất còn thời hạn: Hợp đồng nhận khoán giữa Công ty và ông Nguyễn Văn Tư với diện tích 13.050 m² đất nhận khoán trồng cà phê, thời hạn hợp đồng đã hết hạn. Do đó, không đủ điều kiện để áp dụng hỗ trợ ổn định đời sống và hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm.

4. Tổng giá trị hỗ trợ và chi phí tổ chức thực hiện hỗ trợ: 80.450.000 đồng. Trong đó:

a. Giá trị hỗ trợ: **78.872.000** đồng (có bảng tính chi tiết kèm theo)

TT	Nội dung bồi thường, hỗ trợ	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Về cây trồng trên đất	3.213.000	

2	Về nhà	59.061.403	
3	Về vật kiến trúc trên đất	13.309.330	
4	Về hỗ trợ chấp hành bàn giao mặt bằng	3.288.600	
	Tổng cộng	78.872.333	78.872.000 đồng (làm tròn)

b. Dự toán chi phí thực hiện hỗ trợ: 1.578.000 đồng (có phương án chi tiết kèm theo).

c. Nguồn kinh phí thực hiện hỗ trợ: Do Chủ đầu tư là Công ty Viễn thông Đắk Lắk ứng trước để chi trả.

5. Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Buôn Ma Thuột: chịu trách nhiệm về xác minh nguồn gốc đất, xác định chính xác về thời điểm tạo lập tài sản, diện tích đất thu hồi, xác định đúng đối tượng được bồi thường, hỗ trợ theo quy định hiện hành, xác định chính xác số lượng, phân loại cây trồng, năm trồng của cây trồng trên đất, tính xác thực trong công tác lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán 2% kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất theo Điều 6 Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, có trách nhiệm tập hợp chứng từ chi phí thực tế đã sử dụng của từng dự án, lập báo cáo quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã nhận và sử dụng của từng dự án, tiểu dự án gửi Sở Tài chính để phê duyệt quyết toán theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Chủ tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Buôn Ma Thuột và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- TTCN và Công TTĐT tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, NNMT (H. 05b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Văn Cảnh